|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  **Số: 04/2018/HD-NGT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Ea Kar, ngày 09 tháng 4 năm 2018* |

**HƯỚNG DẤN**

**KIỂM TRA HỌC KÌ VÀ HOÀN THÀNH XẾP LOẠI HAI MẶT**

**HỌC KÌ I NĂM HỌC 2017-2018**

**A. Mục đích, yêu cầu**

- Kiểm tra học kỳ nhằm mục đích đánh giá đúng thực chất chất lượng dạy và học của học sinh và giáo viên, qua đó giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học, giúp học sinh biết kết quả để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu trong học tập.

- Đề kiểm tra phải căn cứ vào “Chuẩn kiến thức, kỹ năng”; tài liệu “Hướng dẫn chuẩn kiến thức, kỹ năng” và các nội dung kiến thức của chương trình đã được điều chỉnh theo Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GDĐT để đánh giá kết quả học tập của học sinh, đảm bảo khách quan, chính xác.

- Giúp cho giáo viên, học sinh nắm vững quy chế, nghiệp vụ để chuẩn bị cho phương án Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2018.

**B. Tổ chức kiểm tra học kỳ II**

**1. Môn kiểm tra tâp trung**

+ **Tổ chức 9 môn:** Toán, vật lí, hóa học, sinh học, ngữ văn, lịch sử, địa lí, tiếng Anh và GDCD.

**+ Hình thức kiểm tra:** Môn ngữ văn theo hình thức tự luận; các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm với 4 phương án trả lời, trong đó chỉ có duy nhất một phương án trả lời đúng.

**2. Lịch và thời gian kiểm tra học kỳ II**

+ Thời gian: Kiểm tra cả ba khối 10, 11 và 12 trong tuần 36 năm học 2017-2018

+ Lịch kiểm tra: có lịch cụ thể kèm theo (phụ lục 1)

**3. Đề kiểm tra**

3.1. Thời gian nộp đề: Các tổ chuyên môn nộp trước ngày 04/05/2018

**+ Lưu ý:** Các tổ trưởng chuyên môn xây dựng ma trận đề kiểm tra (phụ lục 3) công bố rộng rãi cho học sinh ôn tập, đồng thời gửi về cùng với các file đề để nhà trường thực hiện việc trộn đề. Riêng môn ngữ văn, tổ chuyên môn họp thống nhất nội dung chương trình, công bố công khai cho học sinh ôn tập, phân công người ra đề làm đáp án đầy đủ và nộp về cho đ/c Tiến Dũng

**3.2. Số lượng câu hỏi trong mỗi đề:**

**3.2.1. Đối với khối 12**

+ Môn toán 12: Trắc nghiệm 50 câu (thời gian làm bài 90 phút)

+ Môn tiếng Anh 12: Trắc nghiệm 50 câu (thời gian làm bài 60 phút)

+ Môn ngữ văn 12: Tự luận, theo cấu trúc đề thi THPT (thời gian làm bài 120’)

+ Các môn còn lại: Trắc nghiệm 40 câu (thời gian làm bài 50’ mỗi môn)

**3.2.2. Đối với khối 10 và 11**

+ Môn toán : Trắc nghiệm 50 câu (thời gian làm bài 90 phút)

+ Môn tiếng Anh : Trắc nghiệm 40 câu (thời gian làm bài 45 phút)

+ Môn ngữ văn: tự luận (thời gian làm bài 90’)

+ Các môn vật lý, hóa học, sinh học: 32 câu (thời gian làm bài 45’ mỗi môn)

+ Các môn: Địa lý, lịch sử, GDCD: 40 câu (thời gian làm bài 45’ mỗi môn)

**3.3.3. Lưu ý:**

**+** Mỗi khối, các tổ chuyên môn ra 3 đề gốc để trộn thành 24 mã đề.

**+ Nội dung kiểm tra:** Kiểm tra nội dung kiến thức trong học kỳ II năm học 2017-2018. Đối với khối 12, đề nghị các tổ chuyên môn nghiên cứu thêm cách ra đề thi THPT quốc gia 2017, 2018 để cho học sinh làm quen, nhưng vẫn kiểm tra nội dung kiến thức trong học kỳ II.

**C. Hoàn thành việc xếp loại hai mặt học kỳ II năm 2017-2018**

**1. Các cột điểm thường xuyên** (phụ lục 2): Các tổ chuyên môn căn cứ vào phụ lục về số lượng các cột điểm thường xuyên để vào đủ số lượng theo quy định, hoàn thành trong tuần 37.

**2. Các môn không kiểm tra tập trung:** Có thể cho kiểm tra trước nhưng không được phép cắt xén nội dung chương trình, hoàn thành các cột điểm trong tuần 37.

3. Đối với những học sinh vắng kiểm tra tập trung hoặc kiểm tra học kỳ II vì nhiều lý do khác nhau, nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra lại trong tuần 37. Những học sinh không tham gia kiểm tra lại thì nhà trường sẽ cho cột điểm đó là 0 (không điểm).

4. Giáo viên chủ nhiệm hoàn thành việc xếp loại hai mặt trong tuần 37.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Các tổ chuyên môn;  - BGH;  - Lưu VT. | **K.T Hiệu trưởng**  **P. Hiệu trưởng**  (đã ký)  **Nguyễn Tiến Dũng** |

**PHỤ LUC 1**

**LỊCH KIỂM TRA HỌC KỲ II (tuần 36)**

**NĂM HỌC: 2017-2018**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Thời gian* | **Thứ 2 07/05/2018** | **Thứ 3 08/05/2018** | **Thứ 4 09/05/2018** | **Thứ 5 10/05/2018** | **Thứ 6 11/05/2018** | **Thứ 7 12/05/2018** |
| **Buổi sáng** *(từ 7h30)* | **Toán 12 (90')**  *(từ 8h00-9h30)* | **Toán 10 (90')**  *(từ 8h00-9h30)* | **Toán 11 (90')**  *(từ 8h00-9h30)* | **Lịch sử 12 (50')**  *(từ 8h00-8h50)* | **Lịch sử 10 (45')**  *(từ 8h00-8h45)* | **Lịch sử 11 (45')**  *(từ 8h00-8h45)* |
| **Địa lý 12 (50')**  *(từ 8h55-9h45)* | **Địa lý 10 (45')**  *(từ 8h50-9h35)* | **Địa lý 11 (45')**  *(từ 8h50-9h35)* |
| **Tiếng Anh 12 (60')**  *(từ 9h45-10h45)* | **Tiếng Anh 10 (45')**  *(từ 9h45-10h30)* | **Tiếng Anh 11 (45')**  *(từ 9h45-10h30)* | **GDCD 12 (50')**  *(từ 9h50-10h40)* | **GDCD 10 (45')**  *(từ 9h40-10h25)* | **GDCD 11 (45')**  *(từ 9h40-10h25)* |
| **Buổi chiều *(từ 13h30)*** | **Ngữ văn 11 (90')**  *(từ 14h00-15h30)* | **Ngữ văn 12 (120')**  *(từ 14h00-16h00)* | **Ngữ văn 10 (90')**  *(từ 14h00-15h30)* | **Vật lý 11 (45')**  *(từ 14h00-14h45)* | **Vật lý 12 (50')**  *(từ 14h00-14h50)* | **Vật lý 10 (45')**  *(từ 14h00-14h45)* |
| **Hóa học 11 (45')**  *(từ 14h50-15h35)* | **Hóa học 12 (50')**  *(từ 14h55-15h45)* | **Hóa học 10 (45')**  *(từ 14h50-15h35)* |
| **Sinh học 11 (45')**  *(từ 15h40-16h25)* | **Sinh học 12 (50')**  *(từ 15h50-16h40)* | **Sinh học 10 (45')**  *(từ 15h40-16h25)* |

**PHỤ LỤC 2**

**SỐ CỘT ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN**

**HỌC KỲ II NĂM 2017-2018**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Điểm TX khối 10** | **Điểm TX khối 11** | **Điểm TX khối 12** | **Ghi chú** |
| 1 | Toán | 4 | 4 | 4 |  |
| 2 | Vật lí | 4 | 3 | 3 |  |
| 3 | Hóa học | 3 | 3 | 3 |  |
| 4 | Sinh học | 3 | 3 | 2 |  |
| 5 | Ngữ văn | 4 | 4 | 4 |  |
| 6 | Lịch sử | 3 | 2 | 2 |  |
| 7 | Địa lí | 2 | 2 | 3 |  |
| 8 | Tiếng Anh | 4 | 4 | 4 |  |
| 9 | Tin học | 3 | 3 | 2 |  |
| 10 | GDCD | 2 | 2 | 2 |  |
| 11 | Công nghệ | 3 | 3 | 2 |  |
| 12 | Thể dục | 3 | 3 | 3 |  |
| 13 | Quốc phòng | 2 | 2 | 2 |  |

**PHỤ LUC 3**

**MẪU MA TRẬN CHI TIẾT CỦA BÀI KIỂM TRA HK II NĂM HỌC 2017-2018**

*(mang tính chất gợi ý, tham khảo)*

**GỒM 2 PHẦN**

* Phần 1: Chi tiết ma trận của bài kiểm tra theo từng bài, chủ đề
* Phần 2: Phân công chi tiết giáo viên ra đề theo chủ đề, hoặc bài

**CỤ THỂ:**

**PHẦN 1:** MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA …… (ghi rõ tên bài kiểm tra)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết**  **(40%)** | **Thông hiểu**  **(30%)** | **Vận dụng thấp**  **(20%)** | **Vận dụng cao**  **(10%)** | **Cộng** |
| **Chủ đề …...**  Tên bài…... |  |  |  |  |  |
| Số câu |  |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  |  |  |  |
| **Chủ đề …...**  Tên bài…... |  |  |  |  |  |
| Số câu |  |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |
| .... |  |  |  |  |  |
| **Tổng số câu** |  |  |  |  |  |
| **Tổng số điểm** |  |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ %** |  |  |  |  |  |

**PHẦN 2:** PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN RA ĐỀ ………….(ghi rõ tên bài kiểm tra)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bài - Chủ đề** | **Tổng Số câu** | **Số câu mức độ 1** | **Số câu mức độ 2** | **Số câu mức độ 3** | **Số câu mức độ 4** | **Giáo viên**  **biên soạn ngân hàng câu hỏi** |
| **1** | Tên bài, chủ đề ….. |  |  |  |  |  |  |
| **2** | Tên bài, chủ đề ….. |  |  |  |  |  |  |
| **3** | Tên bài, chủ đề ….. |  |  |  |  |  |  |
| **4** | Tên bài, chủ đề ….. |  |  |  |  |  |  |

Riêng môn ngữ văn, tổ chuyên môn có ma trận phù hợp với kiến thức kỹ năng và đặc thù bộ môn, tiến hành ra đề theo ma trận do tổ chuyên môn thống nhất.